

Lai vung, ngày 20 tháng 4 năm 2022

Số: 22/2022/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12/4/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 387/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số nhà 158/TLB, ấp B, xã Tân D, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà C: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1979. Địa chỉ: Số nhà 218B, ấp Hưng L, xã B, huyện Lấp V, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Văn bản ủy quyền ngày 05/7/2021.

- Bị đơn: Trần Thị L, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 143/TLB, ấp B, xã Tân D, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:* Võ Văn Bé E, sinh năm 1965. Địa chỉ: Số 143/TLB, ấp B, xã Tân D, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị C yêu cầu bà Trần Thị L và ông Võ Văn Bé E cùng liên đới

trả lại cho bà C số tiền hui đã đóng là 18.480.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*), không yêu cầu trả lãi.

Bà Trần Thị L và ông Võ Văn Bé E thống nhất cùng liên đới trả tiền nợ hui cho bà Nguyễn Thị C số tiền 18.480.000 đồng (*mười tám triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất bằng 50% quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Bà Trần Thị L, ông Võ Văn Bé E tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 462.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) (chưa nộp).

Bà Nguyễn Thị C không phải chịu tiền án phí và bà C được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 462.000 đồng (*Bốn trăm sáu mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005906 ngày 20/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng